

PHIẾU HÌNH 6: HAI TAM GIÁC BẰNG NHAU

A. Lý thuyết

Định nghĩa tam giác bằng nhau: Hai tam giác bằng nhau là hai tam giác mà ba cạnh của tam giác này bằng ba cạnh của tam giác kia và ba góc đối diện với ba cạnh ấy của tam giác này bằng ba góc đối diện với ba cạnh ấy của tam giác kia.

Chú ý: khi viết tên hai tam giác bằng nhau, các đỉnh tương ứng bằng nhau của hai tam giác được viết theo cùng thứ tự.

B. Luyện tập

1. Cho tam giác ABC có $AB = 2\text{cm}$, $BC = 3\text{cm}$ và $CA = 4\text{cm}$. Biết tam giác ABC bằng tam giác MNP, hãy cho biết độ dài các cạnh của tam giác MNP.
2. Cho tam giác ABC có $\angle A = 40^\circ$, $\angle B = 80^\circ$. Biết tam giác MNP bằng tam giác XYZ, hãy cho biết số đo các góc của tam giác XYZ.
3. Cho tam giác ABC có $AB = 3\text{cm}$ và $BC = 5\text{cm}$, tam giác MNP có $MP = 4\text{cm}$. Biết tam giác ABC bằng tam giác MNP, hãy tính độ dài các cạnh còn lại trong hai tam giác.
4. Cho tam giác ABC bằng tam giác DEF. Biết $\angle B = 50^\circ$, $\angle D = 70^\circ$. Tính các góc còn lại của mỗi tam giác.
5. Cho tam giác MNP có $\angle M = 30^\circ$, tam giác XYZ vuông tại Z, hãy tính độ lớn của các góc còn lại trong hai tam giác. Biết rằng tam giác MNP bằng tam giác XYZ.
6. Cho tam giác ABC bằng tam giác MNP, biết $BC = 8\text{cm}$, $AB:AC = 4:3$ và $AB + AC = 14\text{cm}$. Tính độ dài các cạnh của hai tam giác.
7. Cho tam giác MNP bằng tam giác XYZ, biết $M:N:P = 2:3:4$. Tính các góc của tam giác XYZ.
8. Cho tam giác ABC bằng tam giác DEF. Biết hai tia phân giác trong của góc B và C cắt nhau tại O tạo thành $\angle BOC = 135^\circ$ và $\angle B = 2\angle C$. Tính các góc của tam giác DEF.

-----HẾT-----